

Phẩm 1: SINH CỦA ĐỊA RỐT RÁO

Sinh hữu của Bồ-tát có năm thứ nhất thiết là nhất thiết hạnh, nhất thiết Bồ-tát tịnh, vì khiến cho chúng sinh được an ổn vui vẻ. Một là xa lìa khổ hữu. Hai là tùy tâm hành hữu. Ba là thăng hữu. Bốn là tự tại hữu. Năm là Bồ-tát hậu hữu.

Xa lìa khổ hữu tức là Bồ-tát nếu thấy chúng sinh đói khát khổ não, mất mùa gặp nạn, lúc ấy Bồ-tát dùng nguyện lực thọ thân làm cá lớn vô lượng do tuần để bố thí cho chúng sinh. Chúng sinh ăn rồi, đói khát được trừ, do nguyện lực nên thân dần tăng lớn. Nếu có tất cả chúng sinh trong đời ác, bị bốn trăm lẻ bốn thứ bệnh đồng thời phát ra, lúc ấy Bồ-tát dùng đại nguyện lực làm vị thầy thuốc lớn, có thể khiến chúng sinh xa lìa bệnh khổ. Nếu gặp đời ác binh đao cùng khởi, chúng sinh đều sợ hãi, hoặc vua chúa tranh giành đất đai không biết chán đủ, lúc ấy Bồ-tát làm vị đại Pháp vương có uy lực lớn, bèn dùng phương tiện khéo léo làm cho hai bên hòa hợp, dùng lời nói hòa nhã phá trừ tâm ác, không đánh, không phạt, không bắt, không giam, không đoạn mạng cẩn, không cướp của cải, xem tất cả chúng sinh như con mèt, gia tâm thương xót. Nếu có người tà kiến, vì cúng tế trời đất mà tạo nghiệp tà, Bồ-tát vì nhầm phá trừ tà kiến như thế mà thị hiện thọ thân quý, hoặc hiện trong mộng bảo: Nay ngươi không nên giết trâu dê để cúng tế. Như vậy, Bồ-tát vì phá trừ khổ não cho chúng sinh mà thị hiện thọ các hữu. Đây gọi là xa lìa khổ hữu.

Tùy tâm hành hữu, tức là Bồ-tát Ma-ha-tát dùng nguyện lực thị hiện thọ thân các loài súc sinh, vì phá diệt các nghiệp ác của súc sinh nên làm thân quý ác, làm thân người ác, hoặc làm thân Bà-la-môn tà kiến, hoặc thị hiện thân tham nám dục, trước tùy theo tâm thị hiện thọ các hữu, vì khiến chúng sinh xa lìa các nghiệp ác, tuy thọ thân ác mà không tạo nghiệp ác, hoặc thấy người làm ác mà mình trọn không làm, chúng sinh thấy rồi cũng bắt chước không làm, dùng phương tiện hay để phá trừ các nghiệp ác hiện có của chúng sinh. Đây gọi là tùy tâm hành hữu.

Thăng hữu tức là Bồ-tát lúc sinh ra đã hơn hẳn các chúng sinh, hoặc về chủng tộc, hoặc sắc lực, hoặc mạng, hoặc quả báo, về quả báo như trong phẩm tự lợi, lợi tha đã nói. Đây gọi là thăng hữu.

Tự tại hữu tức là tu tập hạnh hỷ cho đến mười hai hạnh. Lúc ấy Bồ-tát thị hiện thọ thân, gọi là tự tại. Tự tại tức là nguyện lực, từ tánh địa cho đến mười hai hạnh, thọ thân Chuyển luân vương, hoặc thân trời

Tự Tại, cho đến thân trời A-ca-ni-trá, vượt qua tất cả hữu nỗi cõi trời A- ca-ni-trá, ở trong các hữu được thân vô thượng, do nguyện lực và nghiệp lực. Đây gọi là tự tại hữu.

Bồ-tát hậu hữu tức thân sau cùng của Bồ-tát, gọi là Bồ-tát hậu hữu, thành tựu đầy đủ trang nghiêm Bồ-đề, hoặc sinh ở dòng Bà-la- môn, hoặc dòng Sát đế lợi, chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng, làm tất cả Phật sự. Đây gọi là Bồ-tát hậu hữu. Đời quá khứ, Bồ-tát Ma-ha-tát cũng thọ năm hữu như vậy. Các Bồ-tát thời hiện tại, vị lai cũng lại như vậy. Nhân năm hữu này mà chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng. Nếu có Bồ-tát tu hành thị hiện thọ năm hữu này, tức chứng đắc đạo quả Bồ- đê vô thượng.

**